

BÁO CÁO

Công tác chỉ đạo, điều hành năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2023 và Kế hoạch số 306/KH-HĐND ngày 31/10/2023 của HĐND tỉnh về tổ chức kỳ họp thứ 21 HĐND tỉnh khóa VIII, nhiệm kỳ 2021-2026; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2023 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH TRỌNG TÂM TRONG NĂM 2023

1. Về triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và HĐND tỉnh

Năm 2023 là năm “bản lề” có ý nghĩa quan trọng đối với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025. Mặc dù tình hình tiếp tục có nhiều khó khăn, thách thức do những biến động phức tạp, khó lường của tình hình địa chính trị thế giới và tác động nghiêm trọng của thời kỳ “hậu Covid 19” ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân. Quán triệt phương châm hành động của Chính phủ “*Đoàn kết kỷ cương, bản lĩnh linh hoạt, đổi mới sáng tạo, kịp thời hiệu quả*”; với quyết tâm giành thắng lợi ngay từ ngày đầu, tháng đầu năm 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh đã kịp thời ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 06/01/2023 của Chính phủ; Kết luận số 372-KL/TU ngày 06/12/2022 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 80/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 (tại Quyết định số 64/QĐ-UBND ngày 11/01/2023); Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023; Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 và Quyết định số 195 /QĐ-UBND ngày 07/02/2023 ban hành Chương trình công tác trọng tâm năm 2023 của UBND tỉnh; Đồng thời, chủ động và kịp thời ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo triển khai các Nghị quyết của BCH Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư; các Nghị định, Nghị quyết chuyên đề, Nghị quyết phiên họp thường kỳ của Chính phủ; các Chỉ thị, văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và các Nghị quyết, Kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh¹. Thực hiện

¹ Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 17/2/2023 về ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 47-CTr/TU ngày 01/12/2022 của BCH Đảng bộ tỉnh khóa XVII; Quyết định số 282/QĐ-UBND ngày 17/02/2023 ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 45-CTr/TU ngày 01/12/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII; Quyết định số 835/QĐ-UBND ngày 28/4/2023 ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 29/12/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 68-CTr/TU ngày 31/3/2023 của BCH Đảng bộ tỉnh khóa XVII thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03/11/2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 05/5/2023 của UBND tỉnh thực hiện Chương trình hành động số 15-CTr/TU ngày 27/4/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày

nghiêm túc Quy chế làm việc 01-QC/TU ngày 19/01/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2020-2025. Đến nay, UBND tỉnh đã triển khai thực hiện cơ bản hoàn thành các nhiệm vụ được giao tại 28 Thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực Tỉnh ủy thuộc trách nhiệm lãnh đạo của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh. Chủ động chỉ đạo rà soát, phát hiện các “điểm nghẽn” và rào cản trong quá trình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh để kịp thời có giải pháp giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ, nhất là đối với các lĩnh vực đột phá, các công trình trọng điểm và các vấn đề bức xúc, nổi cộm. Chỉ đạo chuẩn bị kịp thời, chu đáo, chất lượng nội dung làm việc với các Đoàn giám sát chuyên đề của cấp trên².

2. Về công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh và thực hiện nhiệm vụ của Lãnh đạo của UBND tỉnh

2.1. Việc thực hiện chế độ báo cáo với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương

Trong năm 2023, lãnh đạo tỉnh đã trực tiếp thực hiện hơn 50 lượt làm việc, tranh thủ sự chỉ đạo, hỗ trợ về chủ trương, cơ chế, chính sách và nguồn lực của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương; mạnh dạn đề xuất, kiến nghị và kiên trì bám sát để tạo dựng nguồn lực và cơ hội phát triển cho tỉnh. Nhờ vậy, đã nhận được sự quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện của Chính phủ. Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương trong triển khai thực hiện các lĩnh vực đột phá và các công trình, dự án trọng điểm, góp phần hiện thực hoá những mục tiêu quan trọng đã đề ra trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII. Trong đó có các công trình, đề án, nhiệm vụ trọng tâm như: Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Điều chỉnh Quy hoạch chung Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị; Khu công nghiệp Quảng Trị, Khu bến cảng Mỹ Thủy; Cảng hàng không Quảng Trị; bổ sung vốn cho Đường ven biển nối hành lang kinh tế Đông - Tây và Đường tránh phía Đông thành phố Đông Hà; các dự án đầu tư vào Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị; chủ trương đầu tư Dự án đường cao tốc Cam Lộ - Lao Bảo và Quốc lộ 15D; ưu tiên tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án trọng điểm, nhất là các công trình giao thông nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Thực hiện thành công kế hoạch tổ chức các ngày lễ lớn của tỉnh, nổi bật là các hoạt động: Hội thảo khoa học “Bằng chứng lịch sử và vai trò của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam

05/5/2023 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022 của Chính phủ và Chương trình hành động số 51-CTr/TU ngày 10/01/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Văn bản số 1377/UBND-TCTM ngày 03/4/2023 của UBND tỉnh về việc thực hiện Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư quản lý; Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 06/7/2023 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;....

² Làm việc với Đoàn giám sát của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh về “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng giai đoạn 2016-2021” tại tỉnh Quảng Trị ngày 15/3/2023; Báo cáo số 25/BC-UBND ngày 27/2/2023 báo cáo Đoàn giám sát HĐND tỉnh về việc bổ sung nội dung giám sát quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và trồng rừng thay thế và Báo cáo số 92/BC-UBND ngày 19/5/2023 báo cáo Đoàn giám sát HĐND tỉnh về việc bổ sung nội dung giám sát quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và trồng rừng thay thế; Làm việc với Ủy ban Xã hội của Quốc hội về thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống ma túy và phòng, chống mại dâm.

trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước”, kỷ niệm 50 năm ngày ra mắt Trụ sở Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam; kỷ niệm 55 năm Chiến thắng Khe Sanh - giải phóng huyện Hướng Hóa; kỷ niệm 50 năm ngày Chủ tịch Cuba Fidel Castro thăm vùng giải phóng tỉnh Quảng Trị; kỷ niệm 100 năm ngày sinh Đại tướng Đoàn Khuê; thực hiện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh và diễn tập phòng thủ dân sự năm 2023.

2.2. Giữ mối quan hệ chặt chẽ, thường xuyên với Thường trực HĐND tỉnh, kịp thời trình HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và giải quyết kịp thời những vấn đề thực tiễn đặt ra

Triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp số 245/QCPH-HĐND-UBND ngày 22/9/2022 giữa Thường trực HĐND và UBND tỉnh nhiệm kỳ 2021-2026. Thường xuyên giữ mối quan hệ chặt chẽ với Thường trực HĐND tỉnh để phối hợp chỉ đạo chuẩn bị chu đáo, trách nhiệm, đúng tiến độ và bảo đảm quy định các Báo cáo, Đề án, Tờ trình, dự thảo Nghị quyết trình các kỳ họp HĐND tỉnh khoá VIII. Đối với những vấn đề quan trọng, nhất là về nguồn lực bảo đảm thực hiện các Nghị quyết đều được UBND tỉnh chuẩn bị kỹ lưỡng, bảo đảm tính khoa học và thực tiễn trước khi trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua. Kịp thời báo cáo Thường trực HĐND tỉnh xem xét, xử lý theo thẩm quyền các vấn đề cần thiết, cấp bách hoặc phát sinh trong thực tiễn để tập trung tháo gỡ. Từ đầu năm đến nay, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh khóa VIII thông qua 102 Nghị quyết³ và hiện nay đang tập trung chỉ đạo chuẩn bị khẩn trương, chu đáo, bảo đảm chất lượng các báo cáo, đề án, tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp thứ 21 HĐND tỉnh khóa VIII.

2.3. Việc tổ chức thực hiện Quy chế hoạt động của UBND tỉnh; việc thực hiện Chương trình công tác trọng tâm năm 2023 của UBND tỉnh

- UBND tỉnh thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành bảo đảm theo đúng nguyên tắc, quy chế làm việc của UBND tỉnh; bộ máy chính quyền địa phương thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ đã được giao. Mọi hoạt động của UBND tỉnh và các thành viên UBND tỉnh đều chấp hành nghiêm túc Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, sự chỉ đạo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh và tuân thủ các quy định của pháp luật. Các thành viên UBND tỉnh luôn đề cao tinh thần trách nhiệm, tham gia đóng góp tích cực vào các công việc chung của UBND tỉnh. Luôn đề cao trách nhiệm của người đứng đầu của các cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức các phiên họp toàn thể UBND tỉnh thường kỳ và các phiên họp chuyên đề theo đúng quy chế để thảo luận và quyết định các vấn đề về kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh quan trọng và giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh đột xuất; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trí tuệ tập thể và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong hoạt động của UBND tỉnh. Thực hiện nghiêm túc việc thảo luận tập thể và tổ chức bỏ phiếu thống nhất đối với các Báo cáo, Đề án, Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết trình các kỳ họp HĐND tỉnh. Duy trì

³ Trong đó: kỳ họp thứ 15 ngày 27/02/2023 thông qua 02 Nghị quyết, kỳ họp thứ 16 ngày 28/3/2023 thông qua 37 Nghị quyết, kỳ họp thứ 17 ngày 18/5/2023 thông qua 03 Nghị quyết, kỳ họp thứ 18 ngày 19/7/2023 thông qua 36 Nghị quyết, kỳ họp thứ 19 ngày 31/7/2023 thông qua 04 Nghị quyết và kỳ họp thứ 20 ngày 24/10/2023 thông qua 20 Nghị quyết.

thường xuyên chế độ sinh hoạt định kỳ, các hội nghị và giao ban Thường trực UBND tỉnh; các cuộc họp và các phiên làm việc với Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban ngành và Chủ tịch UBND cấp huyện về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công và dự toán ngân sách cấp tỉnh; việc chấp hành sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và thực hiện Quy chế làm việc của UBND tỉnh.

- UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo các sở, ban ngành, địa phương bám sát nhiệm vụ được Chính phủ, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh giao; xây dựng kế hoạch gắn với trách nhiệm cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, địa phương nhằm bảo đảm việc tổ chức thực hiện đạt kết quả cao nhất, đặc biệt trong các lĩnh vực: phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh và thực hiện, giải ngân vốn đầu tư; triển khai thực hiện có hiệu quả các công trình, dự án động lực của tỉnh; đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác vận động, thu hút đầu tư; cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh; nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; tăng cường các biện pháp về kỷ luật, kỷ cương, nâng cao ý thức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ được giao và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương... Kịp thời rà soát, đánh giá, phát hiện những khó khăn, bất cập trên tất cả các ngành, lĩnh vực để có biện pháp xử lý kịp thời hoặc kiến nghị, đề xuất Trung ương giải quyết theo thẩm quyền.

- Tính đến ngày 10/11/2023, lãnh đạo UBND tỉnh đã chủ trì và tham dự hơn 460 cuộc họp, hội nghị trực tiếp và trực tuyến do Chính phủ, các bộ ngành Trung ương và do UBND tỉnh tổ chức. Các cuộc họp và hội nghị do UBND tỉnh tổ chức tập trung chủ yếu vào các nội dung về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh và thị trường bất động sản; thúc đẩy tăng trưởng; đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023; thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh, nhất là các công trình giao thông; đẩy nhanh tiến độ hoàn thành nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; đánh giá giữa kỳ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; việc thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; công tác bảo đảm an sinh xã hội; tổ chức các ngày lễ lớn, lễ hội của tỉnh; phòng, chống dịch bệnh; cải cách hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; giải quyết vấn đề bức xúc, tồn đọng, kéo dài và những vấn đề mới phát sinh, nhất là về tình trạng khiếu nại, tố cáo, ô nhiễm môi trường,...

- Lãnh đạo UBND tỉnh đã thường xuyên bám sát cơ sở, tổ chức các cuộc kiểm tra thực địa, làm việc với các sở, ngành, địa phương để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn đầu tư các công trình, dự án trọng điểm; hỗ trợ các nhà đầu tư triển khai thực hiện các dự án đầu tư theo đúng thời gian, tiến độ đã cam kết; tháo gỡ khó khăn về đất đai, quy hoạch, nguồn vật liệu đất đắp,... Tổ chức làm việc với UBND các huyện, thành phố, thị xã về đánh giá giữa nhiệm kỳ 2020-2025 nghiêm túc, chất lượng, hiệu quả nhằm rút kinh nghiệm thực tiễn và định hướng kịp thời cho thời gian tiếp theo.

- Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp tham dự các buổi tiếp công dân định kỳ hàng tháng theo quy định; lãnh đạo UBND tỉnh đã tham dự các cuộc tiếp xúc cử tri và cử lãnh đạo các sở, ban ngành cùng tham dự để trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri; chỉ đạo kiểm tra, rà soát các nội dung kiến nghị của cử tri để phân công cho các sở, ngành, địa phương giải quyết và trả lời cho cử tri theo đúng quy định.

- Công tác chỉ đạo, điều hành được tiến hành thường xuyên, kịp thời, thông suốt đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh của tỉnh. Tính đến 10/11/2023, UBND tỉnh đã ban hành 26 quyết định quy phạm pháp luật, 10 chỉ thị, 2.674 quyết định, 207 kế hoạch, 47 chương trình, 04 công điện, 195 tờ trình, 258 báo cáo, 158 thông báo kết luận và hơn 5.900 văn bản chỉ đạo, điều hành khác.

- Chương trình công tác trọng tâm năm 2023 của UBND tỉnh được chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc, chất lượng. Đến nay, các sở, ban ngành, địa phương đã hoàn thành 117/ tổng số 186 nhiệm vụ đã đề ra. Đối với một số nhiệm vụ còn lại trong quý IV và nhiệm vụ cả năm (hạn thực hiện đến 31/12/2023), các sở, ban ngành và địa phương đều thể hiện rõ quyết tâm thực hiện hoàn thành đạt mức cao nhất các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao trong năm 2023.

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Tình hình thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ

Ủy ban nhân dân tỉnh đã quán triệt và chấp hành nghiêm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ; tham dự đầy đủ các cuộc họp, hội nghị của Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương tổ chức; chỉ đạo triển khai đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị và Công điện của Thủ tướng Chính phủ; các văn bản chỉ đạo của các bộ, ngành Trung ương⁴; đặc biệt là những nhiệm vụ quan trọng và cấp bách về chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh; đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công⁵; các văn bản triển khai thực hiện các Nghị quyết phiên họp thường kỳ hàng tháng và các phiên họp chuyên đề của Chính phủ năm 2023⁶; triển

⁴Văn bản số 318/UBND-TH ngày 02/02/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 27/01/2023 của Chính phủ về việc đôn đốc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm sau kỳ nghỉ Tết nguyên đán Quý Mão 2023; Văn bản số 1458/UBND-KT ngày 05/4/2023 chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 33/NQ-CP ngày 11/3/2023 của Chính phủ với nhiều giải pháp nhằm tháo gỡ và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 2540/UBND-TCTM ngày 30/5/2023 về việc triển khai thực hiện Công điện số 470/CT-TTg ngày 28/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp; Văn bản số 3326/UBND-KT ngày 06/7/2023 của UBND tỉnh thực hiện Công điện số 469/CĐ-TTg ngày 25/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tháo gỡ và thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững; Văn bản số 5936/UBND-KT ngày 10/11/2023 của UBND tỉnh thực hiện Công điện số 993/CĐ-TTg ngày 26/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục thực hiện quyết liệt các giải pháp phát triển thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội...

⁵Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 18/01/2023 của UBND tỉnh về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 2527/UBND-TCTM ngày 30/5/2023 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 24/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả đầu tư nước ngoài trong giai đoạn mới.

⁶Văn bản số 405/UBND-TH ngày 09/02/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 01 năm 2023 trực tuyến với địa phương; số 879/UBND-TH ngày 09/3/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 02 năm 2023; số 1588/UBND-TH ngày 12/4/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị Chính phủ với địa phương và phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3 năm 2023; số 2339/UBND-TH ngày 19/5/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 4 năm 2023; số 2843/UBND-TH ngày 12/6/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng

khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ về phòng chống dịch⁷, về các chính sách hỗ trợ người lao động, chính sách an sinh xã hội⁸ và về các vấn đề quan trọng khác⁹... Chuẩn bị đầy đủ, báo cáo kịp thời các nội dung phục vụ làm việc với các Đoàn công tác, Tổ công tác của Chính phủ về thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, về tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội... Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, bảo đảm chất lượng và tiến độ đối với các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao. Tính đến 31/10/2023, có 171 nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho địa phương thực hiện qua phần mềm theo dõi chỉ đạo; đến nay đã hoàn thành đúng hạn 73 nhiệm vụ; đang thực hiện trong hạn 94 nhiệm vụ; đang thực hiện quá hạn 04 nhiệm vụ.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định cũng như các báo cáo khác theo yêu cầu của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đúng yêu cầu và tiến độ.

2. Kết quả công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và giải quyết các vấn đề trọng tâm

Bên cạnh việc tập trung triển khai thực hiện toàn diện, xuyên suốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh theo đúng chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy và HĐND tỉnh, công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh đã được tập trung có trọng tâm, trọng điểm, linh hoạt, sáng tạo, kịp thời thích ứng với diễn biến của tình hình và phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh. Dưới sự quản lý, điều hành của UBND tỉnh, sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, sự đồng tình, ủng hộ và tham gia của các tầng lớp nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp, tình hình kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh của tỉnh trong năm 2023 đã đạt được những kết quả quan trọng.

2.1. Về tái cơ cấu các ngành kinh tế, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực

5 năm 2023 trực tuyến với địa phương; số 3464/UBND-TH ngày 13/7/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 6 năm 2023 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương với địa phương; số 4123/UBND-TH ngày 15/8/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 7 năm 2023; số 4693/UBND-TH ngày 14/9/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8 năm 2023; số 5152/UBND-TH ngày 06/10/2023 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9 năm 2023 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương với địa phương.

⁷Văn bản số 1707/UBND-KGVX ngày 18/4/2023 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch Covid-19.

⁸Văn bản số 1594/UBND-KT ngày 12/4/2023 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030"; Số 564/UBND-TCTM ngày 17/02/2023 về việc giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch Covid -19 theo Quyết định số 01/2023/QĐ-TTg ngày 31/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Số 715/UBND-KT ngày 28/02/2023 về việc tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện Nghị quyết số 10/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ đất ở và kinh phí cấp GCN quyền sử dụng đất ở, đất sản xuất cho hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo và hộ nghèo ở các xã khu vực III, thôn, bản đặc biệt khó khăn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2019-2022.

⁹Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 07/4/2023 về thực hiện chiến lược phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2030; Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 21/3/2023 về thực hiện Chương trình bảo tồn và phát triển làng nghề trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023-2030; Văn bản chỉ đạo các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

- UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo quyết liệt để hỗ trợ các nhà đầu tư, tổ chức hội nghị tháo gỡ khó khăn cho các dự án năng lượng đang triển khai trên địa bàn tỉnh. Các ngành công nghiệp có lợi thế như năng lượng tái tạo, công nghiệp chế biến, chế tạo, dệt may đã được quan tâm phát triển, đặc biệt là công nghiệp năng lượng được quan tâm nhằm hiện thực hóa mục tiêu đưa Quảng Trị trở thành trung tâm năng lượng của khu vực miền Trung vào năm 2030.

Sau khi có cơ chế, chính sách về giá cho các dự án điện gió chuyển tiếp được quy định tại Thông tư số 15/2022/TT-BCT ngày 03/10/2022 của Bộ Công Thương và Quyết định số 21/QĐ-BCT ngày 07/01/2023 của Bộ Công Thương, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo hỗ trợ, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án đang triển khai đầu tư, giải quyết các vấn đề liên quan đến thủ tục pháp lý để hoàn thiện hồ sơ đàm phán giá điện đối với các dự án đã hoàn thành công tác xây lắp. Đến nay, phần còn lại của Dự án nhà máy điện gió Hướng Linh 7 (16,8MW) và Dự án nhà máy điện gió Hướng Hiệp 1 (25,5MW) đã hòa vào lưới điện quốc gia, vận hành thương mại với giá tạm tính bằng 50% giá được quy định tại Quyết định số 21/QĐ-BCT ngày 07/01/2023 của Bộ Công Thương, nâng tổng công suất phát điện thương mại các dự án điện gió trên địa bàn tỉnh lên 713,4MW. Hai dự án điện gió Hướng Linh 3 (30MW) và Hướng Linh 4 (30MW) đã hoàn thành công tác xây lắp cũng đang thực hiện đàm phán giá điện với Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), trong đó, Dự án nhà máy điện gió Hướng Linh 3 đã cơ bản đáp ứng đầy đủ các thủ tục pháp lý để triển khai thí nghiệm, hiệu chỉnh thiết bị trước khi đưa vào vận hành thương mại. Đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh đã có 1.090,7 MW công suất các dự án nguồn điện được hòa vào hệ thống điện quốc gia, vận hành thương mại, dự kiến hết năm 2023 có thêm 2 dự án với tổng công suất 60MW được vận hành, nâng công suất vận hành thương mại lên 1.150,7MW. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 107/KH-UBND ngày 05/5/2023 về việc thực hiện Chương trình hành động số 15-CTr/TU ngày 27/4/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh; đồng thời, làm việc trực tiếp và có nhiều Văn bản tham gia ý kiến, đề xuất Bộ Công Thương đưa vào Kế hoạch thực hiện Quy hoạch Điện VIII các dự án nguồn điện, lưới điện trên địa bàn tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

- Nhiệm vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp được quan tâm chỉ đạo, có nhiều điểm sáng, sản xuất vụ Đông Xuân thắng lợi. Các phương án, kế hoạch sản xuất phù hợp đã được đề ra nhằm tái cơ cấu nông nghiệp toàn diện theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững; phát triển sản xuất nông, lâm, thủy sản theo hướng lựa chọn các sản phẩm chủ lực, có lợi thế cạnh tranh, phát triển thị trường, xây dựng chuỗi cung ứng - sản xuất - chế biến - tiêu thụ, ứng dụng công nghệ, hình thành hệ sinh thái kinh tế nông nghiệp đồng bộ, bền vững; nông nghiệp hữu cơ và ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp được đẩy mạnh¹⁰. UBND tỉnh

¹⁰Mở rộng diện tích liên kết sản xuất và tiêu thụ chanh leo với Công ty Nafood Tây Bắc và một số doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn huyện Hướng Hóa lên hơn 110 ha; Liên kết với Công ty Cổ phần Tổng công ty thương mại Quảng Trị, Công ty Cổ phần Nông sản hữu cơ Quảng Trị, Công ty cổ phần phân bón Sông Gianh và Hợp tác xã Nông sản sạch Triệu Phong phát triển đạt trên 1.100 ha sản xuất theo hướng hữu cơ, trong đó có 346,58 ha lúa sản xuất theo tiêu chuẩn hữu cơ và canh tác tự nhiên; 502,5 ha sản xuất theo hướng hữu cơ và 94,3 ha lúa theo hướng VietGap; 160,6 ha lúa sản xuất ATTP; Mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ hồ tiêu hữu cơ đã được mở rộng với quy mô gần 150 ha có liên kết sản

tập trung rà soát, đánh giá, lựa chọn những đối tượng cây trồng chủ lực, có lợi thế cạnh tranh của tỉnh; nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ mới, bền vững, thân thiện với môi trường và mang lại giá trị gia tăng cao. Xây dựng chuỗi giá trị nông sản đối với một số loại cây trồng chủ lực; tích cực kêu gọi các doanh nghiệp tham gia liên kết, thực hiện các dự án nông nghiệp; khuyến khích ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất mang lại hiệu quả¹¹. Các trang trại chăn nuôi theo hướng ứng dụng công nghệ cao, gắn với liên kết chế biến và xây dựng thương hiệu được ưu tiên phát triển; nhiều dự án chăn nuôi công nghệ cao được triển khai trên địa bàn¹². Chất lượng công tác quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng hiệu quả và bền vững tài nguyên lâm nghiệp được nâng cao.

- UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các ngành triển khai nhiều hoạt động xúc tiến thương mại nên hoạt động thương mại, dịch vụ diễn ra khá sôi động; nhất là hoạt động lưu trú và ăn uống; công tác kết nối cung cầu được thực hiện có hiệu quả, đảm bảo nguồn cung hàng hóa được dồi dào, giá cả ổn định; các chương trình bình ổn thị trường được triển khai tích cực, không để xảy ra tình trạng khan hiếm hàng hóa, tăng giá cục bộ gây bất ổn thị trường; tổ chức hoạt động hỗ trợ kết nối sản phẩm đặc trưng, OCOP của tỉnh vào các siêu thị và cửa hàng nông sản trên địa bàn tỉnh năm 2023; khảo sát, lựa chọn sản phẩm OCOP, các sản phẩm đặc trưng của tỉnh để hỗ trợ hoàn thiện sản phẩm; hỗ trợ xây dựng các mô hình chuỗi liên kết, sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 185/KH-UBND ngày 18/9/2023 về thực hiện Đề án “Thúc đẩy Doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng phân phối nước ngoài đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”; ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược Phát triển thương mại trong nước giai đoạn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tập trung chỉ đạo, triển khai các giải pháp phục hồi sau đại dịch Covid-19, nổi bật là đã tổ chức thành công Lễ hội Thống nhất non sông và khai trương Mùa du lịch Quảng Trị năm 2023. Công tác chỉ đạo thực hiện mục tiêu phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn được quan tâm thực hiện; công tác quy hoạch phục vụ phát triển du lịch được chú trọng, có tiến bộ về cả số lượng, chất lượng và kịp thời công khai, thực hiện quản lý xây dựng theo quy hoạch; bước đầu huy động được các nguồn lực, nhất là nguồn lực xã hội hóa cho phát triển du lịch và từng bước nâng cao chất lượng các dịch vụ kinh doanh du lịch; đã thu hút được một số nhà đầu tư chiến lược đến đầu tư tại các khu du lịch trên địa bàn tỉnh. UBND tỉnh đã chú trọng thực hiện có chất lượng các cuộc đối thoại với doanh nghiệp, công nhân, nông dân, thanh niên để lắng nghe và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và giải quyết những vấn đề thực tiễn đang đặt ra.

- Trong bối cảnh thu ngân sách năm 2023 rất khó khăn, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các ngành, các cấp thực hiện đồng bộ các giải pháp,

xuất và tiêu thụ trong đó diện tích hồ tiêu đã được chứng nhận hữu cơ đạt 99,54 ha tại các huyện: Gio Linh và Vĩnh Linh, Cam Lộ liên kết với Công ty Organics More Co.,Ltd, Công ty TNHH Duy Prosper, Hợp tác xã sản xuất, kinh doanh Hồ tiêu Vĩnh Linh, HTX Hồ tiêu Cù Cam; Mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ cà phê với quy mô 145 ha tại xã Hướng Phùng, liên kết với Công ty TNHH Pun Coffee....

¹¹ Hơn 30 nhà kính nhà lưới với diện tích 3 ha, 20 mô hình ứng dụng quy trình công nghệ cao, internet vạn vật (IoT) vào sản xuất dưa lưới, ứng dụng thiết bị bay không người lái để phòng trừ sâu bệnh trên diện tích gần 8.500 ha.

¹² Toàn tỉnh có 697 trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm; trong đó: chăn nuôi quy mô lớn có 23 trang trại, chăn nuôi quy mô vừa có 209 trang trại, chăn nuôi quy mô nhỏ có 465 trang trại. Đặc biệt, toàn tỉnh hiện có trên 70 trang trại chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao, liên kết với các doanh nghiệp (Công ty cổ phần Chăn nuôi CP Việt Nam, Công ty TNHH Thức ăn Chăn nuôi GOLDEN STAR, Công ty Thái Việt, Công ty GreenFeed, Công ty Japfa...)

quyết tâm phấn đấu đạt mức cao nhất dự toán thu ngân sách năm 2023 được HĐND tỉnh giao. Chỉ đạo Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Kho bạc Nhà nước tỉnh phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai hiệu quả các giải pháp thu ngân sách nhà nước, đảm bảo thu đúng, thu đủ; chống thất thu thuế. Chỉ đạo Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng tích cực phối hợp, hỗ trợ nhà đầu tư để khai thác thêm các dự địa phát sinh nguồn thu từ các dự án trong khu công nghiệp, khu đô thị, khu dân cư, đấu giá dự án... để tạo thêm nguồn thu ngân sách năm 2023. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Cục Thuế tỉnh nghiên cứu chính sách để khuyến khích, vận động các doanh nghiệp, nhà đầu tư thành lập doanh nghiệp mới hoặc mở chi nhánh hạch toán độc lập trên địa bàn tỉnh để nộp thuế cho địa phương. Chỉ đạo Cục Hải quan tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tăng cường công tác cải cách hành chính, phối hợp với các lực lượng chức năng tạo điều kiện thuận lợi nhất để hỗ trợ và khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện xuất, nhập khẩu qua cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, cửa khẩu quốc tế La Lay để tăng nguồn thu thuế xuất nhập khẩu. Giao các Sở, ban, ngành, các chủ đầu tư, UBND các huyện, thành phố, thị xã: tiếp tục thực hiện các giải pháp, chính sách hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, tạo nguồn thu bền vững; thực hiện nghiêm túc các quy định về miễn, giảm thuế theo quy định của Quốc hội, Chính phủ để hỗ trợ doanh nghiệp. Tập trung công tác giải ngân, thanh, quyết toán các dự án đầu tư công, các chương trình mục tiêu quốc gia, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn, chống thất thoát, lãng phí; kiên quyết không để xảy ra tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản; xem xét, xử lý các dự án đã được bố trí vốn nhưng triển khai chậm hoặc khó triển khai thực hiện để ưu tiên điều chuyển cho các dự án có khả năng hấp thụ vốn, giải ngân tốt. Thực hiện các giải pháp tiết kiệm chi ngân sách, rà soát cắt giảm, hạn chế một số khoản chi chưa thực sự cần thiết như mua sắm tài sản công, ô tô công, sửa chữa trụ sở... để ưu tiên cho chi đầu tư phát triển; tiếp tục thực hiện cơ cấu lại các đơn vị sự nghiệp công, giao quyền tự chủ, nâng cao năng lực quản trị, hoạt động các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Rà soát, xây dựng phương án sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà đất theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ. Thực hiện phương án bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất các cơ sở nhà, đất sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Rà soát, chấn chỉnh tình trạng sử dụng tài sản công không đúng tiêu chuẩn, định mức, không đúng mục đích, gây lãng phí tài sản công; đặc biệt là việc sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết...

2.2. Về nhiệm vụ quy hoạch, xây dựng và giao thông trọng điểm

- Nhận thức rõ vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của nhiệm vụ quy hoạch, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ các đồ án quy hoạch, tạo hành lang pháp lý, cơ sở và tiền đề để khai thác tiềm năng lợi thế, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp, thường xuyên và sâu sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo hoàn thành nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Quảng Trị thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo đúng quy định của pháp luật và đề cương, nhiệm vụ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Đến nay, Báo cáo cuối kỳ đã được Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thông qua, được Hội đồng

thẩm định quốc gia thẩm định, chuẩn bị trình HĐND tỉnh thông qua để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. UBND tỉnh đã phê duyệt đề án Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Đông Hà đến năm 2045 tại Quyết định số 1234/QĐ-UBND ngày 15/6/2023. Tỉnh cũng đã tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch chung xây dựng các đô thị mới, quy hoạch chung xây dựng khu vực ven biển, điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng các đô thị trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung Khu kinh tế Đông Nam, điều chỉnh quy hoạch phân khu Khu kinh tế Đông Nam giai đoạn 2 và xử lý quy hoạch treo các dự án ven biển; đề xuất bổ sung quy hoạch khu bến cảng Vịnh Mốc, cảng tổng hợp Triệu Lăng. Triển khai lập các quy hoạch chung xây dựng xã đảm bảo phù hợp với chương trình MTQG xây dựng nông thôn trong giai đoạn mới¹³. Đã ban hành quy định về khu vực thực hiện chuyển quyền sử dụng đất đã được đầu tư xây dựng hạ tầng cho người dân tự xây dựng nhà ở tại các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Trị để làm cơ sở thu hút các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, khu đô thị trên địa bàn.

- Trước tình hình biến động giá cả, khan hiếm nguyên vật liệu xây dựng, đặc biệt là vật liệu đất san lấp, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo nhiều giải pháp để kiểm soát, công bố giá vật liệu xây dựng sát thị trường nhằm phục vụ các công trình, dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh¹⁴. Đến nay, thị trường sản xuất vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh cơ bản được kiểm soát tốt, đã khắc phục được tình trạng khan hiếm, tăng giá đối với một số loại vật liệu xây dựng. Đồng thời, trong bối cảnh thị trường bất động sản, phát triển nhà ở đang trải qua giai đoạn phát triển trầm lắng chưa có nhiều khởi sắc, hoạt động thiếu ổn định, chủ yếu là giao dịch nhỏ lẻ, UBND tỉnh đã kịp thời chỉ đạo nhiều giải pháp tháo gỡ khó khăn, phục hồi phát triển thị trường như: thành lập Hiệp hội Bất động sản; ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản; xây dựng Kế hoạch phát triển nhà ở hàng năm; hỗ trợ, hướng dẫn các nhà đầu tư về nhà ở xã hội triển khai Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030” theo Quyết định số 338/QĐ-TTg ngày 03/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ; công khai các thông tin về quy hoạch và các dự án phát triển nhà ở; tổ chức thi cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản cho các cá nhân tham gia hoạt động môi giới bất động sản nhằm từng bước lành mạnh hóa thị trường bất động sản.

- Nhiệm vụ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng để kết nối và phát triển các hành lang và vùng kinh tế trọng điểm được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện. Một số dự án đầu tư quan trọng đang được tập trung chỉ đạo như: Khu công nghiệp Quảng Trị, Cảng hàng không Quảng Trị, Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông - Tây, cao tốc Vạn Ninh - Cam Lộ, đường tránh phía Đông thành phố Đông Hà,... Tích cực vận động, tìm kiếm nguồn vốn để sớm triển khai Đường bộ cao tốc Cam Lộ - Lao Bảo. Đồng thời, tập trung chỉ đạo xây dựng Đề án tổng thể vận chuyển than

¹³Đến nay, tỷ lệ phù kín quy hoạch chung đô thị đạt 100%, quy hoạch phân khu đạt khoảng 80%, quy hoạch chi tiết đạt trên 40%.

¹⁴Tổ chức họp giải quyết các khó khăn, vướng mắc và chỉ đạo các giải pháp triển khai; Chỉ đạo ban hành nhiều văn bản hướng dẫn việc cung cấp hồ sơ, thông tin phục vụ công tác công bố giá vật liệu xây dựng; một số văn bản hướng dẫn các chủ đầu tư việc xác định giá vật liệu đất san lấp tại một số khu vực chưa có công bố giá; tổ chức các đợt kiểm tra liên ngành, khảo sát giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh....

đá và khoáng sản từ Lào qua cửa khẩu quốc tế La Lay về cảng biển Mỹ Thủy, gồm: (i) Hệ thống băng tải dài khoảng 5,5km tại khu vực cửa khẩu La Lay¹⁵ và hệ thống băng tải dài khoảng 70km từ La Lay đến cảng Mỹ Thủy; (ii) đầu tư nâng cấp hoàn thiện tuyến quốc lộ 15D theo quy hoạch; (iii) xây dựng cảng chuyên dụng tại khu vực cảng Mỹ Thủy. Cơ sở hạ tầng lĩnh vực - xã hội được tập trung huy động đầu tư, đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ ngày càng tốt hơn đời sống của nhân dân¹⁶.

2.3. Về triển khai các dự án động lực trên địa bàn tỉnh

Xác định các dự án trọng điểm, động lực có vai trò rất quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, UBND tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hoàn thành các thủ tục đầu tư, công tác GPMB để khởi công, thi công và hoàn thiện dự án đi vào hoạt động phát huy hiệu quả, mục tiêu đầu tư. UBND tỉnh đã tham mưu Ban Chỉ đạo các dự án động lực cấp tỉnh, Ban Chỉ đạo công tác GPMB tỉnh tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các thủ tục đầu tư, đặc biệt là các thủ tục đầu tư thuộc thẩm quyền các bộ, ngành Trung ương như chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, đưa các dự án ra khỏi khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia, thẩm định thiết kế cơ sở, phê duyệt đánh giá tác động môi trường; việc chồng lấn quy hoạch phát triển bền vững FCMR,... và các khó khăn vướng mắc trong công tác GPMB thuộc thẩm quyền địa phương để đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân các nguồn vốn đầu tư. Trên cơ sở danh mục các dự án trọng điểm đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành và phân công các đồng chí lãnh đạo UBND tỉnh trực tiếp chỉ đạo các dự án cụ thể. Kịp thời xây dựng, ban hành và điều chỉnh chế độ, chính sách về đơn giá công trình, vật kiến trúc... đảm bảo phù hợp quy định khi bồi thường, hỗ trợ để GPMB thực hiện dự án. Lãnh đạo UBND tỉnh, các Tổ công tác của Ban chỉ đạo GPMB thường xuyên kiểm tra hiện trường và tổ chức các cuộc họp với các sở, ngành, địa phương và chủ đầu tư, nhà đầu tư để tập trung giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc. Đối với các thủ tục đầu tư thuộc thẩm quyền địa phương, UBND tỉnh đã đôn đốc, chỉ đạo quyết liệt các sở, ban ngành, địa phương tập trung hướng dẫn, hỗ trợ các nhà đầu tư, chủ đầu tư thực hiện nhanh nhất và đúng quy định pháp luật. Đối với các thủ tục đầu tư thuộc thẩm quyền các bộ, ngành Trung ương và Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban ngành, địa phương tích cực tham mưu để lãnh đạo tỉnh trực tiếp báo cáo hoặc làm việc để được hướng dẫn, giải quyết. Bên cạnh đó, UBND tỉnh chỉ đạo, hỗ trợ các nhà đầu tư các dự án trọng điểm nhưng

¹⁵ Hệ thống băng tải cắt qua biển giới đã được các Bộ ngành Trung ương thống nhất; Bộ Ngoại giao đã tổng hợp và trình Chính phủ xem xét chấp thuận.

¹⁶ Triển khai dự án Đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị y tế tuyến tỉnh; dự án Đầu tư sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất y tế tuyến tỉnh, tuyến huyện; các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển KT-XH; các dự án tôn tạo, nâng cấp các di tích trọng điểm để nâng cao chất lượng sản phẩm du lịch văn hóa lịch sử như: Bảo tồn, tôn tạo, nâng cấp các di tích lịch sử cách mạng trọng điểm tỉnh Quảng Trị (Khu lưu niệm Tổng Bí thư Lê Duẩn, Bảo tàng Thành Cổ Quảng Trị, Khu di tích địa đạo Vịnh Mốc); dự án Khu di tích quốc gia đặc biệt Thành Cổ Quảng Trị và những địa điểm lưu niệm sự kiện 81 ngày đêm chiến đấu, bảo vệ Thành Cổ Quảng Trị; dự án Công viên thống nhất tại khu di tích quốc gia đặc biệt đồi bờ Hiền Lương - Bến Hải; các dự án xây dựng Chính quyền điện tử, xây dựng trung tâm giám sát điều hành thông minh tỉnh Quảng Trị. Khu du lịch biển Cửa Việt - Cửa Tùng - đảo Cồn Cỏ được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đồng ý đưa vào Danh mục các địa điểm tiềm năng phát triển thành khu du lịch quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; hiện đang được tiếp tục đầu tư hoàn thiện cơ sở hạ tầng nhằm phát triển du lịch biển, trong đó có nguồn vốn đầu tư từ dự án Phát triển cơ sở hạ tầng du lịch hỗ trợ cho tăng trưởng toàn diện khu vực tiểu vùng sông Mêkong mở rộng - giai đoạn II.

còn hạn chế về năng lực, kinh nghiệm để tổ chức tái cơ cấu dự án, gồm tái cơ cấu nguồn vốn chủ sở hữu, bộ máy quản lý điều hành dự án theo quy định pháp luật (*như Khu bến cảng Mỹ Thủy, Nhà máy sản xuất inox và thép hợp kim...*). Với tất cả những nỗ lực đó, đến nay, việc triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư, công tác GPMB các dự án trọng điểm đạt một số kết quả cụ thể¹⁷.

2.4. Tập trung mọi nỗ lực thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công

Quán triệt chỉ đạo của Chính phủ, lãnh đạo tỉnh luôn xác định đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu và là trách nhiệm cao nhất của người đứng đầu nhằm tạo động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, tăng thu ngân sách, tạo việc làm và thu nhập cho người lao động.

Vì vậy, ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm đẩy mạnh thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công đã đề ra trong

¹⁷ Cụ thể: (1) Dự án Khu bến cảng Mỹ Thủy đã hoàn thành công tác quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch kế hoạch sử dụng đất, thẩm định và phê duyệt thiết kế cơ sở, đưa dự án ra khỏi khu vực dự trữ khoáng sản quốc gia, trình Thủ tướng chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, dự kiến phê duyệt trong tháng 11; công tác GPMB giai đoạn 1 đã hoàn thành 113,43ha/133,67ha (*đạt 85%*); một số thủ tục còn lại như thẩm định phê duyệt thiết kế kỹ thuật, cấp phép xây dựng sẽ hoàn thành trong tháng 11/2023 để tiến hành thi công dự án. (2) Dự án Khu công nghiệp Quảng Trị: Hoàn thành phê duyệt quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết; báo cáo đánh giá tác động môi trường, chuyên mục đích sử dụng rừng; đấu nối giao thông; công tác GPMB hoàn thành 95,33ha/96,1ha (*đạt 99,25%*); hiện đang thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi tại Bộ Xây dựng, hoàn thành các thủ tục còn lại và dự kiến khởi công trình trong Quý 4/2023. (3) Dự án Trung tâm điện khí LNG Hải Lăng - Giai đoạn 1 (1.500MW): hoàn thành quy hoạch chi tiết; giấy phép xây dựng phần hạ tầng kỹ thuật, công tác kiểm kê rừng; đang thực hiện thẩm định FS, thành lập doanh nghiệp dự án. (4) Dự án Cảng hàng không Quảng Trị: Đã phê duyệt Báo cáo Nghiên cứu khả thi dự án; Hồ sơ mời thầu lựa chọn Nhà đầu tư đã được đăng tải trên mạng đấu thầu quốc gia, sẽ mở thầu và hoàn thành việc đánh giá hồ sơ dự thầu của nhà đầu tư trong tháng 11. Công tác GPMB đang được UBND tỉnh chỉ đạo triển khai, hiện đã hoàn thành công tác mắc mốc quy hoạch, đánh giá tác động môi trường và giải pháp bảo vệ môi trường; nộp tiền trồng rừng thay thế; Hiện nay, UBND huyện Gio Linh (chủ đầu tư dự án GPMB) đang hoàn thiện hồ sơ, trình phê duyệt Báo cáo NCKT dự án GPMB và triển khai các công tác chuẩn bị như: đo vẽ địa chính thu hồi đất, kiểm kê tài sản vật kiến trúc, Cấm cọc GPMB; xác định giá đất cụ thể; Rà phá bom mìn vật liệu nổ... để triển khai ngay khi lựa chọn được nhà đầu tư. (5) Dự án Đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông Tây: Đã hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu thi công 4/4 gói thầu; các nhà thầu thi công đang chủ yếu thi công tại các vị trí các cầu và cống không vướng công tác giải phóng mặt bằng; hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, đất trồng rừng, đất trồng lúa đã trình các Bộ ngành thẩm định để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Hiện nay UBND tỉnh đang chỉ đạo Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh và các địa phương có dự án đi qua đẩy nhanh công tác GPMB, tái định cư để sớm bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công. (6) Công tác GPMB Dự án cao tốc Cam Lộ - Vạn Ninh: Đã bàn giao mặt bằng được 24,83km/32,53km, đạt 76,33%; đoạn còn lại chủ yếu đi qua khu vực đông dân cư, phải xây dựng các khu tái định cư; do đó UBND tỉnh đang chỉ đạo các địa phương liên quan đẩy nhanh tiến độ xây dựng các khu tái định cư, hoàn hành trong năm 2023 và thực hiện công tác GPMB theo thẩm quyền được giao để sớm bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư và nhà thầu thi công. Ngoài ra, quá trình thực hiện công tác GPMB, một số hộ dân có kiến nghị về phương án thiết kế nút giao cao tốc với Quốc lộ 9, Quốc lộ 9 tuyến tránh phía Bắc thành phố Đông Hà, nút giao cầu vượt khóm 5, thị trấn Bến Quan, nên UBND tỉnh đang phối hợp với Bộ Giao thông vận tải để điều chỉnh thiết kế tại các nút giao nêu trên. (7) Dự án Cao tốc Cam Lộ - Lao Bảo: Dự án được Thủ tướng Chính phủ giao UBND tỉnh làm cơ quan có thẩm quyền triển khai thực hiện theo phương thức đối tác công tư PPP tại văn bản số 350/TTg-CN ngày 15/4/2022. Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 515-TB/TU ngày 21/6/2023, UBND tỉnh đang chỉ đạo Sở, ngành, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh và Công ty TNHH Tập đoàn Sơn Hải (nhà đầu tư lập hồ sơ đề xuất dự án) hoàn thiện hồ sơ đề xuất dự án để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét trong tháng 12/2023. (8) Dự án đường tránh phía Đông thành phố Đông Hà: a. Đoạn từ Quốc lộ 1A từ dốc Miếu đến Quốc lộ 9 (dài khoảng 13km): Đã phê duyệt dự án, hiện nay Sở Giao thông vận tải (chủ đầu tư) đang phối hợp với các địa phương để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng; đồng thời thực hiện các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất lúa, đất rừng và tổ chức lựa chọn nhà thầu xây lắp để triển khai thi công trong tháng 11/2023; b. Đoạn từ Nguyễn Hoàn đến Nam cầu sông Hiếu: Đã phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi và thiết kế bản vẽ thi công. Tuy nhiên kế hoạch vốn 2023 chưa được Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí nên chưa triển khai các công việc tiếp theo được. Hiện nay, UBND tỉnh đang chỉ đạo đẩy nhanh công tác GPMB; chuyển đổi đất lúa để triển khai thi công ngay khi được giao kế hoạch vốn. (9) Khu công nghiệp Tây Bắc Hồ Xá: Các thủ tục liên quan cơ bản hoàn thành; đang hoàn thành GPMB để thuê đất, ký quỹ đầu tư, cấp giấy phép xây dựng, dự kiến khởi công xây dựng trong Quý 4/2023. (10) Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh KCHT KCN Triệu Phú: Hoàn thành báo cáo đánh giá tác động môi trường, chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng; đang thực hiện điều chỉnh quy hoạch phân khu; hoàn thiện hồ sơ báo cáo nghiên cứu khả thi dự án (FS), công tác GPMB, thu hồi đất; thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng rừng; ký quỹ đầu tư.

Kết luận số 372-KL/TU ngày 06/12/2022 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 84/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của HĐND tỉnh, đề tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nhất là về công tác GPMB và khắc phục tình trạng thiếu hụt nguồn đất đáp ứng phục vụ các công trình, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh đã tham mưu Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 24/3/2023 về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác giải phóng mặt bằng và thành lập Ban Chỉ đạo công tác giải phóng mặt bằng cấp tỉnh (tại Quyết định số 936-QĐ/TU ngày 09/02/2023); phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy triển khai Hội nghị chuyên đề về Phát huy vai trò của các tổ chức trong hệ thống chính trị đối với công tác dân vận trong giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm của tỉnh. UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị “Giải quyết những khó khăn, vướng mắc về nguồn vật liệu đất san lấp phục vụ các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh”; ban hành văn bản về chủ trương cho phép sử dụng đất dôi dư từ các công trình dự án để cân đối giữa các dự án trên địa bàn. UBND tỉnh cũng đã ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 18/01/2023 và hơn 50 văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện; thường xuyên tổ chức kiểm tra thực địa để nắm bắt tình hình và trực tiếp chỉ đạo giải quyết kịp thời; tổ chức các cuộc họp, giao ban với các sở, ngành, địa phương để đôn đốc thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công. Kịp thời báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương và HĐND tỉnh ban hành các Nghị quyết về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm phù hợp với diễn biến của tình hình và bảo đảm theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

2.5. Tập trung thực hiện Kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế

Tiếp tục chỉ đạo triển khai Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 08/4/2022 về phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Trị đến năm 2023, trong đó đã tập trung thực hiện tốt các nhóm nhiệm vụ sau:

- *Về triển khai thực hiện kịp thời, toàn diện, hiệu quả Chương trình phòng, chống dịch Covid-19:* UBND tỉnh đã chỉ đạo tập trung kiểm soát chặt chẽ tình hình dịch bệnh và triển khai công tác tiêm chủng vắc xin theo đúng kế hoạch đề ra.

- *Về cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh:* Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh đã trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị về tăng cường sự lãnh đạo của tổ chức đảng trong thực thi công vụ, góp phần cải thiện chỉ số cải cách hành chính, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. UBND tỉnh đã chỉ đạo đẩy mạnh việc triển khai thực hiện Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 và ban hành Công văn số 845/UBND-NC ngày 08/3/2023 triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 và Công điện số 90/CT-TTg ngày 28/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh thực hiện quy định liên quan đến bỏ sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy. Tập trung chỉ đạo Kế hoạch số 219/KH-UBND ngày 21/12/2022 về cải cách hành chính nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2023 với 58 nhiệm vụ, giải pháp cụ thể. Tổ chức Hội nghị đánh giá, phân tích các Chỉ số PAR Index, SIPAS, PAPI, PCI năm 2022 và giải pháp nâng cao các chỉ số năm 2023. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/BCSD ngày 27/6/2023 của Ban Cán sự Đảng UBND, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 04/8/2023 về quyết tâm thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số PAR Index, SIPAS và PAPI trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đến năm 2025.

Công tác cải cách hành chính được triển khai thực hiện đồng bộ trên các lĩnh vực, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, nhà đầu tư tìm kiếm cơ hội đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Mô hình Một cửa trong giải quyết các thủ tục hành chính đã được thực hiện hiệu quả, tập trung tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao. Dự án Dân chấm điểm M-Score được tiếp tục thực hiện để có cơ sở đánh giá, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ công. UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo thực hiện các giải pháp, chính sách hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; các chính sách về hỗ trợ doanh nghiệp, khởi doanh nghiệp. Lĩnh vực đăng ký kinh doanh đã rút ngắn thời gian xử lý các hồ sơ thành lập mới doanh nghiệp dưới mức bình quân của cả nước.

- *Về hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh*: Hệ thống ngân hàng trên địa bàn tỉnh đã thực hiện kịp thời các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng do dịch Covid-19. Đối với các nhiệm vụ tín dụng chính sách tại Chương trình phục hồi theo Nghị quyết số 43/2022/QHH15, dư nợ cho vay 5/5 chương trình tín dụng ưu đãi theo Nghị quyết số 11/NQ-CP đến 31/10/2023 đạt 475,54 tỷ đồng (đạt 95,42% kế hoạch). Hỗ trợ lãi suất theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP với 7 khách hàng được hỗ trợ lãi suất với doanh số cho vay 134,54 tỷ đồng; số tiền đã hỗ trợ lãi suất từ đầu chương trình 1,05 tỷ đồng.

- *Về huy động và triển khai thực hiện có hiệu quả nguồn lực đầu tư toàn xã hội*: Nhiệm vụ huy động các nguồn vốn đầu tư phục vụ nhu cầu phát triển của tỉnh được đặc biệt chú trọng và thu được kết quả đáng khích lệ. Đối với 02 dự án y tế¹⁸ với tổng số vốn 161 tỷ đồng và Đường tránh phía Đông thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (đoạn từ nút giao đường Nguyễn Hoàng đến Nam cầu sông Hiếu) với số vốn 203 tỷ đồng được Thủ tướng Chính phủ phân bổ từ nguồn vốn thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội: UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo quyết liệt, khẩn trương để triển khai thực hiện bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật, quyết tâm thực hiện và giải ngân theo đúng tiến độ.

- *Về đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, tăng cường công tác thông tin, truyền thông*: Công tác đầu tư cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin được chú trọng, tạo điều kiện cho chuyển đổi số¹⁹. Hệ thống giám sát an ninh mạng (SOC) và Trung tâm giám sát, điều hành đô thị thông minh (IOC) phát huy hiệu quả tốt, tích hợp nhiều dịch vụ như giám sát về hành chính công, an toàn giao thông, an ninh trật tự công cộng, y tế, giáo dục, thông tin kinh tế - xã hội tỉnh. Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 03-NQ/BCSĐ ngày 19/7/2023 của về nâng cao Chỉ số Chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 24/4/2023 về triển khai Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030

¹⁸(1) Dự án Mua sắm trang thiết bị cho các cơ sở y tế tỉnh Quảng Trị và (2) Dự án Đầu tư xây mới, nâng cấp, cải tạo Trung tâm kiểm soát bệnh tật (CDC) tỉnh Quảng Trị, 09 Trung tâm y tế tuyến huyện và 07 trạm y tế tuyến xã.

¹⁹ Xây dựng Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh phiên bản 2.0; Kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh phiên bản 1.0; Duy trì các giải pháp nhằm bảo đảm an toàn an ninh thông tin; Nền tảng chia sẻ, tích hợp dữ liệu chung tỉnh (LGSP) giai đoạn 2; Xây dựng Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh (DC) và hệ thống bảo mật; Nâng cấp hệ thống mạng LAN, trang thiết bị tin học cho các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố

trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 12/4/2023 về phát triển doanh nghiệp công nghệ số và doanh nghiệp số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030; triển khai dự án Xây dựng trung tâm giám sát điều hành thông minh tỉnh; nhiệm vụ Xây dựng kho CSDL dùng chung tỉnh và Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 08/10/2023 về điều chỉnh, bổ sung phát triển hạ tầng số trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023-2025.

- Về bảo đảm an sinh xã hội, phát triển đồng bộ văn hóa, xã hội:

Công tác giảm nghèo bền vững được chỉ đạo và triển khai đồng bộ, hiệu quả, theo hướng bền vững, ưu tiên địa bàn đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; chú trọng hỗ trợ phát triển và nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh phù hợp với người nghèo, nhất là ở vùng nông thôn, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chỉ đạo triển khai tốt công tác truyền thông, tư vấn, cung ứng, giới thiệu việc làm trong tỉnh, trong nước, nước ngoài. Quan tâm công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho lao động miền núi, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số; mở rộng thị trường đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài. Quan tâm, thực hiện có hiệu quả các chính sách xã hội, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng, bảo đảm người có công được chăm sóc, ưu đãi toàn diện, gia đình người có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của dân cư trên địa bàn²⁰. Thực hiện tốt việc quan tâm chăm lo, hỗ trợ cho người dân có hoàn cảnh khó khăn, neo đơn, hộ nghèo, người dân bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, đồng bào vùng sâu, vùng xa, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số và miền núi đảm bảo không có người dân nào bị thiếu đói.

Chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 83-CTHĐ/TU ngày 25/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển du lịch tỉnh Quảng Trị đến năm 2025, định hướng đến 2030; Triển khai thực hiện đạt hiệu quả cao các nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh phục hồi, tăng tốc phát triển du lịch hiệu quả, bền vững theo Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 18/5/2023 của Chính phủ. Công tác khảo sát, nghiên cứu xây dựng sản phẩm du lịch được quan tâm triển khai; đã phối hợp với Quỹ hỗ trợ phát triển Du lịch, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai nghiên cứu, phát triển sản phẩm du lịch văn hóa, lịch sử tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh...

2.6. Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả 03 Chương trình mục tiêu quốc gia:

Xác định việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 về xây dựng nông thôn mới; giảm nghèo bền vững; phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có ý nghĩa quan trọng và ảnh hưởng tích cực đến đời sống của người dân, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 và công cuộc xóa đói, giảm nghèo của tỉnh cũng như các địa phương; trong năm 2023, UBND tỉnh, Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh và các Sở, ban ngành, địa phương đã quyết liệt hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý, hệ thống văn bản và tổ chức thực hiện nhiều giải pháp trong quản lý, chỉ đạo, điều hành; UBND tỉnh, Ban chỉ đạo các chương trình

²⁰Đến thời điểm 31/10/2023, tổng số đối tượng người có công và thân nhân hưởng trợ cấp hàng tháng là 17.016 đối tượng, số tiền chi trả 36.982 triệu đồng/tháng.

mục tiêu quốc gia tỉnh đã tổ chức 02 Hội nghị để tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, thúc đẩy tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn các chương trình.

UBND tỉnh đã tham mưu Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh ban hành Nghị quyết số 04-NQ/BCSD ngày 22/8/2023 về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh và có Văn bản số 4915/UBND-KT ngày 26/9/2023 chỉ đạo thực hiện Nghị quyết.

2.7. Tập trung xử lý kịp thời các vấn đề nổi cộm, bức xúc:

- Về công tác chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU): Thực hiện các Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 13/02/2023, Quyết định số 1077/QĐ-TTg ngày 14/09/2022 và Quyết định số 643/QĐ-TTg ngày 05/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 22/3/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục triệt để các cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định; UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo quyết liệt các sở, ban, ngành, đơn vị và các địa phương ven biển quán triệt các Văn bản chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương²¹, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Trong năm 2023, UBND tỉnh đã ban hành 05 kế hoạch triển khai thực hiện²², 03 Thông báo kết luận của Lãnh đạo UBND tỉnh kiểm tra và họp bàn các giải pháp chống khai thác IUU và 15 văn bản chỉ đạo điều hành các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện. Trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 55/2023/NQ-HĐND ngày 29/7/2023 về quy định chính sách hỗ trợ cước thuê bao dịch vụ vệ tinh giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023-2025; Ban cán sự Đảng UBND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 05-NQ/BCSD ngày 20/10/2023 về việc tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục triệt để các cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định. UBND tỉnh đã ký kết Quy chế phối hợp quản lý tàu cá với 13 tỉnh, thành phố ven biển từ Thanh Hóa đến Khánh Hòa. Nhờ sự chỉ đạo vào cuộc quyết liệt của Cấp ủy, chính quyền các cấp, công tác chống khai thác IUU trên địa bàn tỉnh có những chuyển biến tích cực; đã đạt nhiều chỉ tiêu do Thủ tướng Chính phủ quy định²³; đặc biệt là đến thời điểm hiện nay không có tàu cá và ngư dân Quảng Trị khai thác hải sản vi phạm vùng biển nước ngoài bị bắt giữ.

- Về chỉ đạo giải quyết ô nhiễm nguồn nước ở sông Sa Lung: Với quan

²¹Văn bản số 81-CV/TW ngày 20/3/2020 của Thường trực Ban Bí thư về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống khai thác IUU.

²²Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 03/3/2023 về “Kế hoạch hành động chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban châu Âu lần thứ 4 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”; Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 12/5/2023 về Đón và làm việc với Đoàn thanh tra của Ủy ban châu Âu (EC) về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) tại Quảng Trị; Kế hoạch số 190/KH-UBND ngày 28/9/2023 về Đón và làm việc với Đoàn thanh tra của Ủy ban châu Âu (EC) về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU). Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 09/5/2023 của UBND tỉnh về triển khai Đề án “Phòng, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Kế hoạch số 155/KH-UBND ngày 11/7/2023 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Quyết định số 643/QĐ-TTg ngày 05/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “Đề án nâng cao năng lực quản lý nhà nước về thủy sản” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

²³Công tác đánh dấu tàu cá đạt 99,1%, Công tác cấp Giấy phép khai thác thủy sản đạt 97,7%, Cập nhật dữ liệu trên trường VnFishbase đạt 100%; Cấp giấy phép khai thác thủy sản đạt 98,87%; Đăng kiểm đạt 100%. Lắp đặt thiết bị giám sát hành trình đạt 95,8%. Công tác kiểm tra tàu cá cập cảng đạt tỷ lệ 100%; Kiểm tra đảm bảo thiết bị VMS hoạt động liên tục 24/24 giờ trước khi rời và cập cảng. Theo dõi chặt chẽ 100% tàu cá hoạt động trên biển nên trong thời gian qua không có tàu cá mất kết nối trên biển qua 10 ngày.

điểm chỉ đạo của UBND tỉnh là thu hút đầu tư nhưng không đánh đổi môi trường để phát triển kinh tế, xử lý nghiêm những doanh nghiệp không chấp hành quy định bảo vệ môi trường, để xảy ra tình trạng ô nhiễm, gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, đời sống và sản xuất của người dân. Thời gian qua, bên cạnh việc phát hiện và xử lý vi phạm về lĩnh vực môi trường đối với các doanh nghiệp (Nhà máy chế biến mủ cao su - Công ty TNHH MTV Đức Hiền, Nhà máy sản xuất giấy - Công ty Cổ phần Bắc Trung Bộ) và những giải pháp khắc phục, sửa chữa hệ thống xử lý môi trường trong quá trình sản xuất của các đơn vị. Để ngăn chặn triệt để vấn đề xả thải gây ô nhiễm môi trường khu vực sông Sa Lung, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành và địa phương: tăng cường công tác trình sát, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi xả nước thải trái pháp luật vào môi trường; thanh kiểm tra hệ thống xử lý nước thải các nhà máy xả thải ra sông Sa Lung; đề xuất giải pháp lắp đặt các trạm quan trắc tự động nước sông Sa Lung để thực hiện theo dõi thường xuyên chất lượng nước sông Sa Lung; rà soát quy hoạch khu vực nuôi tôm, đảm bảo các khu vực nuôi có diện tích ao xử lý nước cấp và khu vực xử lý nước thải theo quy định; tiếp tục kiểm tra, giám sát nguồn thải từ hoạt động chăn nuôi quy mô trang trại vừa và nhỏ, nuôi trồng thủy sản trên lưu vực sông Sa Lung.

- Về thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Thực hiện Luật Tiếp công dân năm 2013, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều luật của Luật Tiếp công dân, Kết luận của Thường trực Tỉnh ủy tại Thông báo số 454-TB/TU ngày 17/3/2023 về công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư trên địa bàn tỉnh, công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; UBND tỉnh đã chỉ đạo Giám đốc các sở, Thủ trưởng ban ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã thực hiện nghiêm túc chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất theo quy định của Luật Tiếp công dân và các văn bản pháp luật có liên quan, xem đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, nhằm bảo đảm lợi ích chính đáng và hợp pháp của công dân; góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội để phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh. Các cấp, các ngành đã tích cực rà soát, nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; tập trung chỉ đạo giải quyết những vụ việc tồn đọng, phức tạp, những vụ việc mới phát sinh ngay từ cơ sở, không để phát sinh điểm nóng, phức tạp. Chất lượng giải quyết khiếu nại, tố cáo ngày càng được nâng lên, thời gian giải quyết được rút ngắn, đúng quy trình... Công tác tiếp công dân đã được quan tâm và thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, đúng pháp luật. Một số vụ khiếu nại, khiếu kiện, tranh chấp về địa giới hành chính kéo dài nhiều năm đã được xử lý dứt điểm²⁴.

2.8. Về việc đánh giá giữa kỳ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025

Ủy ban nhân dân tỉnh đã tham mưu Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh tập trung chỉ đạo thực hiện tốt công tác chuẩn bị và trình Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tổ chức

²⁴ Điển hình như vụ việc đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các hộ dân Nguyễn Thị Tương, Võ Viết Vàng, Nguyễn Bằng, Trần Đình Phương, Hoàng Việt Vương tại thôn Phương Hải, xã Hải Ba, huyện Hải Lăng; vụ việc của bà Nguyễn Thị Lập ở thị xã Quảng Trị; việc tranh chấp địa giới hành chính giữa 02 xã Hải Ba, huyện Hải Lăng và xã Triệu Sơn, huyện Triệu Phong,....;

đánh giá và ban hành Báo cáo số 337-BC/TU ngày 11/9/2023 về sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020-2025. Tham mưu Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 120-BC/BCSD ngày 16/8/2023 về đánh giá giữa kỳ và dự kiến phương án tổng thể điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Ban hành Báo cáo số 62/BC-UBND ngày 17/4/2023 về đánh giá giữa kỳ thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và Báo cáo số 61/BC-UBND ngày 17/4/2023 về đánh giá giữa kỳ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Đồng thời, UBND tỉnh đã lần lượt tổ chức làm việc trực tiếp với UBND các huyện, thành phố, thị xã về đánh giá tình hình thực hiện giữa nhiệm kỳ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh và định hướng phát triển trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.

2.9. Tăng cường công tác đối ngoại và đẩy mạnh hội nhập quốc tế

Chỉ đạo triển khai trong các sự kiện, chuỗi hoạt động kỷ niệm thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước²⁵; tổ chức nhiều phiên làm việc với các cơ quan đại diện ngoại giao, các tổ chức quốc tế, các nhà đầu tư, nhà tài trợ nước ngoài. Tại các phiên làm việc, đã tiếp xúc, gặp mặt bên lề của các doanh nghiệp địa phương với đối tác tìm hiểu nhu cầu, khả năng đầu tư, hợp tác với tỉnh Quảng Trị.

Quan hệ hợp tác, liên kết phát triển giữa tỉnh với các địa phương đồng cấp trong khu vực và quốc tế đang ngày càng được tăng cường, đi vào thực chất. Ngoài các đối tác truyền thống, tỉnh đang duy trì quan hệ hợp tác với trên 15 đơn vị hành chính đồng cấp của nước ngoài²⁶, gần 60 tổ chức quốc tế, phi Chính phủ nước ngoài và Liên Chính phủ, đã phát triển mối quan hệ hợp tác với gần 20 nhà tài trợ; duy trì quan hệ thường xuyên với Đại sứ quán các nước. Các mối quan hệ hữu nghị và hợp tác truyền thống, đặc biệt với tỉnh Savannakhet và Salavan/Lào tiếp tục được chú trọng giữ vững và phát huy; hoạt động giao lưu, hợp tác của các sở, ngành, địa phương 2 bên ngày càng đi vào thực chất và có các kết quả cụ thể. Đồng thời, tích cực mở rộng phạm vi quan hệ hợp tác với các tỉnh, các nước trên tuyến hành lang kinh tế Đông - Tây, các tỉnh Đông Bắc Thái Lan thông qua việc nghiên cứu và triển khai các đề án, biên bản hợp tác phát triển. Nhiều hoạt động ngoại giao kinh tế “chủ động” ở trong nước và nước ngoài được diễn ra. Tỉnh đã phối hợp tổ chức các hoạt động tăng cường hợp tác quốc tế, ngoại giao kinh tế. Các dự án viện trợ phi chính phủ nước ngoài tại Quảng Trị triển khai thực hiện đúng mục đích, tiến độ và phát huy hiệu quả. Từ đầu năm đến nay, đã tích cực vận động các dự án và viện trợ phi dự án mới với tổng giá trị cam kết đạt trên 13 triệu USD (vượt chỉ tiêu dự ước là 6 triệu USD/năm 2023)

2.10. Bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị và bảo đảm trật tự an toàn xã hội

²⁵Các hoạt động tiếp đón và làm việc với đoàn cấp cao Đảng và Nhà nước Cuba nhân kỷ niệm 50 năm chuyến thăm lịch sử của Fidel Castro tới tỉnh Quảng Trị; Tổ chức thành công Tọa đàm, các hoạt động kỷ niệm 50 thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Hà Lan; sự kiện “Gặp gỡ Thái Lan” nhân kỷ niệm 10 năm thiết lập quan hệ đối tác chiến lược giữa 02 nước; chương trình hoạt động kỷ niệm 27 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam – Ireland

²⁶Ngày 22/4/2023 tại Santiago De Cuba, Bí thư Tỉnh ủy Quảng Trị và Thống đốc tỉnh Holguín (Cuba) đã trao Bản ghi nhớ về việc thiết lập quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa tỉnh Quảng Trị và tỉnh Holguín dưới sự chứng kiến của Chủ tịch Quốc hội hai nước.

Tình hình an ninh - chính trị, quốc phòng được củng cố và tăng cường, trật tự an toàn xã hội ổn định. Nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương được triển khai kịp thời, đảm bảo đúng kế hoạch. Lực lượng vũ trang đã thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, văn hóa quan trọng, các ngày lễ, Tết trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt công tác giao quân năm 2023 đạt 100% chỉ tiêu. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định. Thực hiện tốt nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát, bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới và biển đảo. Chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết và thực hiện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ diễn tập khu vực phòng thủ và phòng thủ dân sự năm 2023, được Bộ Tư lệnh Quân khu IV ghi nhận và đánh giá rất cao.

2.11. Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2023 và kế hoạch 5 năm 2021-2025:

Trong bối cảnh nền kinh tế chịu tác động của nhiều yếu tố bất lợi bên ngoài và những hạn chế nội tại kéo dài càng bộc lộ rõ hơn trong khó khăn nhưng với sự nỗ lực và quyết tâm cao của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân trong toàn tỉnh, tập thể UBND tỉnh đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy trí tuệ, sức mạnh đoàn kết, đổi mới sáng tạo, đổi mới phương pháp làm việc, góp phần quan trọng vào kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2023 cũng như kế hoạch 5 năm 2021-2025.

Năm 2023, theo số liệu dự ước có 15/18 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu đã được thực hiện đạt và vượt kế hoạch²⁷; có 03/18 chỉ tiêu tiệm cận với kế hoạch đề ra²⁸. Ước thực hiện 3 năm 2023, đã có 02 chỉ tiêu thực hiện vượt kế hoạch 5 năm là: kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa và tạo việc làm mới bình quân mỗi năm; có 05 chỉ tiêu đã thực hiện đạt trên 92% kế hoạch 5 năm là: số doanh nghiệp thành lập mới, tỷ lệ lao động qua đào tạo, tuổi thọ trung bình đến năm 2025, số bác sĩ trên 01 vạn dân, Số giường bệnh trên 01 vạn dân. So với kế hoạch 5 năm 2021-2025: chỉ tiêu GRDP bình quân đầu người (giá HH) thực hiện đạt 81,27%, thu ngân sách nhà nước thực hiện đạt 65,13%, tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội thực hiện đạt 64,68%,...

III. MỘT SỐ HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN

1. Bối cảnh tình hình vẫn tiếp tục có nhiều diễn biến bất lợi do biến động phức tạp, khó lường của tình hình địa chính trị thế giới và hậu quả nặng nề của thời kỳ “*hậu Covid 19*” vừa ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất, kinh doanh và đời sống của nhân dân; vừa tác động tiêu cực đến việc huy động các nguồn vốn đầu tư để triển khai thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm theo đúng tiến độ đề ra. Từ đó, làm cho các động lực tăng trưởng được xác định trong Kế hoạch 5 năm 2021-2025 và năm 2023 chưa được phát huy để tạo đòn bẩy, sức tác động, sự lan tỏa và lợi thế cạnh tranh khác biệt nhằm kêu gọi, thu hút đầu tư và khai thác các dự địa và tiềm năng, lợi thế phát triển.

²⁷ Có 03 các chỉ tiêu vượt kế hoạch: Sản lượng lương thực có hạt; Tạo việc làm mới; Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt ở đô thị; 10 chỉ tiêu đạt kế hoạch đã được xác định: Chỉ số sản xuất công nghiệp; Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về nông thôn mới; Tỷ lệ lao động qua đào tạo; Tỷ lệ trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia; Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế; Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo; Tỷ lệ che phủ rừng; Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh; Tỷ lệ dân thành thị sử dụng nước sạch và 02 chỉ tiêu Tổng cục Thống kê chưa công bố nhưng dự báo thực hiện đạt kế hoạch đề ra là: tốc độ tăng trưởng GRDP và GRDP bình quân đầu người.

²⁸ Các chỉ tiêu: Tổng vốn đầu tư toàn xã hội; Thu ngân sách trên địa bàn; Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ.

2. Dưới tác động cộng hưởng của nhiều yếu tố bất lợi do bối cảnh tình hình mang lại, càng làm bộc lộ rõ và sâu sắc thêm những khó khăn nội tại, vốn có của nền kinh tế có quy mô nhỏ, điểm xuất phát thấp, chất lượng tăng trưởng và khả năng cạnh tranh chưa cao, tích lũy từ nội bộ hạn chế,... nên mặc dù rất nỗ lực, cố gắng, linh hoạt, sáng tạo và quyết tâm chính trị rất cao trong chỉ đạo, điều hành nhưng chưa thể tạo sự bứt phá trong tăng trưởng của một số ngành, lĩnh vực. Dự báo kết quả thực hiện một số chỉ tiêu quan trọng như tốc độ tăng trưởng kinh tế, GRDP bình quân đầu người, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt thấp so với kế hoạch đề ra.

3. Hệ thống pháp luật quy định trong lĩnh vực đầu tư, đất đai và các quy định pháp luật khác có liên quan còn nhiều chồng chéo, bất cập, một vấn đề nhưng có nhiều văn bản quy phạm pháp luật quy định khác nhau, việc chồng chéo giữa các quy hoạch,... vừa ảnh hưởng rất lớn đến việc triển khai thực hiện các dự án đầu tư; vừa làm cho công tác giải phóng mặt bằng gặp nhiều khó khăn, phức tạp.

4. Một số khó khăn trong bồi thường, giải phóng mặt bằng, nguồn đất đắp, tiếp cận các nguồn vốn, thị trường đầu tư chưa được giải quyết dứt điểm, đặc biệt là những tồn tại, hạn chế trong quản lý đất đai, tiến độ triển khai thực hiện rất chậm, thậm chí có nhiều dự án nhà đầu tư không thực hiện dự án hoặc chỉ mới triển khai một vài hạng mục nhỏ của dự án do khó khăn về nguồn lực và vướng mắc các thủ tục pháp lý còn chồng chéo, chưa rõ ràng, khó thực hiện nhưng chưa có các giải pháp hiệu quả, tạo đột phá trong thu hút đầu tư. Cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp chưa đủ mạnh; môi trường kinh doanh, khởi nghiệp doanh nghiệp chưa hấp dẫn; thủ tục hành chính tuy có cải cách nhưng chưa thực sự thông thoáng.

5. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh những năm qua vẫn ở mức trung bình thấp; các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công có sự biến động thất thường. Các doanh nghiệp trên địa bàn phần lớn có quy mô nhỏ hoặc siêu nhỏ, tiềm lực và sức chống chịu yếu, giá trị đóng góp vào GRDP vẫn còn hạn chế lại chưa chuẩn bị được tinh thần và điều kiện hội nhập kinh tế nên sẽ gặp nhiều khó khăn, thách thức lớn trong bối cảnh bất lợi.

6. Công tác phối hợp giữa các Bộ, ngành chưa thực sự chặt chẽ, hiệu quả chưa cao; thời hạn gửi lấy ý kiến tham gia, góp ý các dự thảo văn bản, báo cáo ngắn, không đảm bảo thời gian để địa phương nghiên cứu, trả lời; một số ý kiến đóng góp của địa phương chưa được Trung ương quan tâm giải quyết. Việc giao vốn bổ sung, nhất là nguồn vốn Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế được Trung ương thông báo muộn nên công tác tổ chức thực hiện của địa phương bị động, lúng túng.

7. Vẫn còn tình trạng một số cơ quan, đơn vị, địa phương chậm triển khai các văn bản chỉ đạo, điều hành, các thông báo kết luận của lãnh đạo UBND tỉnh; chưa có các đề xuất, giải pháp có hiệu quả trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao; còn có hiện tượng đùn đẩy, né tránh, sợ trách nhiệm. Sự phối hợp giữa các cơ quan, địa phương trong giải quyết một số nhiệm vụ còn lúng túng, thiếu đồng bộ nên hiệu quả chưa cao. Tính tiên phong gương mẫu của một bộ phận cán bộ, đảng viên còn hạn chế, trình độ, năng lực chưa đáp ứng yêu cầu, ý thức công vụ, tinh thần trách nhiệm chưa cao, ngại đổi mới, sợ trách nhiệm.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH NĂM 2024

1. Tập trung triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024. Thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp về thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm về:

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phân đầu thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đề ra, nhất là đối với 05 chỉ tiêu dự báo khó đạt.

- Tập trung triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch chung Khu kinh tế Đông Nam, điều chỉnh quy hoạch phân khu Khu kinh tế Đông Nam giai đoạn 2 (điều chỉnh); Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh; Quy hoạch phát triển năng lượng Quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh và các quy hoạch vùng, quy hoạch xây dựng, đô thị, nông thôn,... ngay sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, làm cơ sở triển khai các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

- Chỉ đạo triển khai có hiệu quả các giải pháp tái cơ cấu kinh tế, đẩy nhanh tốc độ chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đảm bảo đúng định hướng; tạo sự bứt phá rõ nét trong sản xuất nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ.

- Tập trung các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án trọng điểm, nhất là các dự án giao thông có tính kết nối, tạo động lực và sức lan tỏa như Khu bến cảng Mỹ Thủy, đường ven biển kết nối hành lang kinh tế Đông - Tây, đường tránh phía Đông thành phố Đông Hà, Cảng hàng không Quảng Trị... Tích cực vận động, tìm kiếm nguồn vốn để sớm triển khai Dự án Quốc lộ 15D, đường cao tốc Cam Lộ - Lao Bảo. Nâng cấp Quốc lộ 9 đoạn Ngã tư Sòng - Cửa Việt. Chủ động phối hợp với các bộ, ngành, làm việc phía bạn Lào và các đơn vị liên quan để tiếp tục hoàn thiện Đề án, lựa chọn đề xuất phương án phù hợp, sớm đưa Khu kinh tế thương mại xuyên biên giới chung Lao Bảo - Densavan đi vào vận hành.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh gắn với trách nhiệm người đứng đầu; chú trọng triển khai hiệu quả Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính gắn với Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh giai đoạn 2021-2025 và Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2026.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản và môi trường đảm bảo theo đúng định hướng phát triển, an toàn, bền vững. Thực hiện nghiêm quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030; kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2025.

2. Chỉ đạo phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

3. Các thành viên UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện tích cực, chủ động, quyết liệt trong chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao bảo đảm về chất lượng, hiệu quả và tiến độ... Chủ động nắm bắt tình hình để kịp thời xử lý hoặc kiến nghị, đề xuất giải quyết những khó khăn, vướng mắc tại đơn vị, địa phương mình. Chấn chỉnh và tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao; nâng cao ý thức, trách nhiệm và chất lượng tham mưu, giải quyết công việc gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm.

4. Kiểm tra, đôn đốc các sở, ngành, địa phương thực hiện các nhiệm vụ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao, đặc biệt là đối với các lĩnh vực liên quan đến an sinh xã hội, giải quyết các vấn đề trong giải ngân đầu tư công, việc thực hiện các công trình trọng điểm, các Chương trình mục tiêu quốc gia. Các cấp, các ngành thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo theo quy chế làm việc của UBND tỉnh; triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao trong Chương trình công tác trọng tâm của UBND tỉnh và các nội dung đã đề ra trong Chương trình hành động của Tỉnh uỷ và Nghị quyết của HĐND tỉnh về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

5. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự thống nhất cao trong hệ thống chính trị, sự đồng thuận của quần chúng nhân dân và sự tham gia tích cực của cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư để thực hiện hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra.

6. Tăng cường củng cố, bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; đấu tranh phòng chống tội phạm, bảo đảm an toàn giao thông và phòng chống cháy nổ.

Trên đây là báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2023 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- TP, PTP, CV khối NCTH;
- Lưu: VT, TH_{U, H.}

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng